

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 12/09/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

GMD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

GMD - Công ty Cổ phần Gemadept - Ngày 18/9 tới sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2017. Gemadept sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, tức 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1.500 đồng. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 28/9.

NT2: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

NT2 - CTCP Điện lực dầu khí Nhơn Trạch - Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/9/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 113.99	25,971.06
	S&P 500	↑ 48.31	7,972.47
	Nasdaq	↑ 10.76	2,887.89
	FTSE 100	↓ -5.76	7,273.54
CHÂU ÂU	DAX	↓ -16.07	11,970.27
	CAC 40	↑ 14.16	5,283.79
	Nikkei 225	↓ -60.08	22,604.61
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -77.51	26,345.04
	Shanghai	↓ -8.69	2,656.11

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 12/09/2018

CHỐT LỜI CUỐI PHIÊN, VN-INDEX CHỈ CÒN TĂNG GẦN 2 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (12/09), thị trường giao dịch khởi sắc, có lúc tăng gần 10 điểm. Tuy nhiên, áp lực chốt lời sau 2 giờ chiều đã xóa tan gần như toàn bộ thành quả. Trong đó, lực bán tập trung mạnh vào nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1,95 điểm, đóng cửa ở mức 987,01. Thanh khoản HOSE giảm nhẹ xuống còn hơn 180 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.200 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 174 tỷ đồng trên HOSE.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến shooting star, là khá tiêu cực. Điều này cho thấy khả năng thị trường sẽ điều chỉnh trong phiên tới, đồng thời lấp đầy "Common Gap" 985 - 987 điểm. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 980 - 985 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.000 - 1.020 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 12/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.698 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 12/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.698 VND, giảm 5 đồng so với mức công bố hôm qua. Trên thị trường, BIDV và Vietcombank cùng niêm yết giá USD ở mức 23.245 VND-23.325 VND, không thay đổi so với hôm trước; ACB tiếp tục để ở mức 23.250 VND-23.330 VND.

Sáng ngày 12/09: Giá vàng SJC ở mức 36,55 - 36,74 triệu đồng/lượng

Hôm nay (12/09), giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội được Công ty VBDQ Sài Gòn giao dịch ở ngưỡng 36,55 - 36,74 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng nhẹ 20 nghìn đồng mỗi lượng ở cả hai chiều so với chốt phiên hôm qua. Giá vàng trên thị trường châu Á giao dịch ở mức 1.194,3 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank (chưa tính thuế và các khoản phí), giá vàng trong nước hiện đắt hơn giá vàng thế giới khoảng 3 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 11/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.44%, lên 25,971.06 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 113.99 điểm (tương đương 0.44%) lên 25,971.06 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 10.76 điểm (tương đương 0.37%) lên 2,887.89 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 48.31 điểm (tương đương 0.61%) lên 7,972.47 điểm.

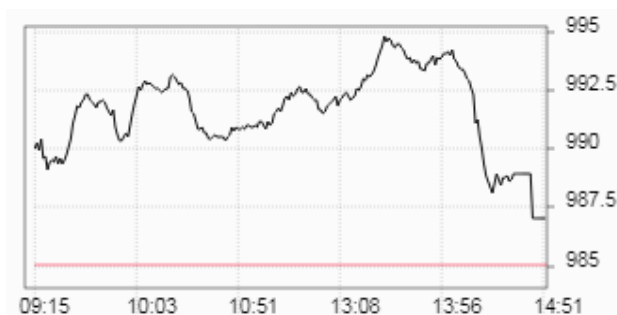
Ngày 11/09: Dầu WTI tăng 2.5%, lên 69.25 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex tăng 1.71 USD (tương đương 2.5%) lên 69.25 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất trong 1 tuần. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn tăng 1.69 USD (tương đương 2.2%) lên 79.06 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 29/06/2018, dữ liệu từ Dow Jones Market cho thấy.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

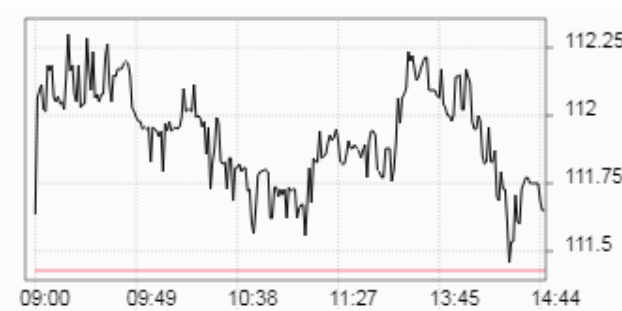
Thay đổi (điểm)	↑	+1,95/+0,20%
Giá trị (điểm)	↑	987.01
Khối lượng (cp)		183,815,570
Giá trị (tỷ đồng)		4,132.45
Số mã tăng giá	↑	154
Số mã giảm giá	↓	129
Số mã đứng giá	→	86

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SMA	13.8	13.8	13.8	13.8	46,540	↑ 7.0%
BCG	6.5	6.9	6.9	6.4	1,006,110	↑ 7.0%
TMT	7.6	8.1	8.1	7.6	98,000	↑ 7.0%
APC	28	30	30	27.9	49,690	↑ 7.0%
CMX	5.7	5.9	5.9	5.7	45,240	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,22/+0,20%
Giá trị (điểm)	↑	111.65
Khối lượng (cp)		52,164,986
Giá trị (tỷ đồng)		724.01
Số mã tăng giá	↑	95
Số mã giảm giá	↓	72
Số mã đứng giá	→	208

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ACM	1	1	1	0.9	773,624	↑ 11.1%
SCJ	2.7	3.3	3.3	2.7	15,600	↑ 10.0%
QHD	15.5	15.5	15.5	15.5	1,000	↑ 9.9%
FDT	50.4	50.4	50.4	50.4	3,780	↑ 9.8%
S74	5.6	5.6	5.6	5.6	100	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,791,750	1,151,180
BÁN	8,284,360	607,700
MUA - BÁN	3,507,390	543,480

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 12/09, khối ngoại mua ròng hơn 174 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 14 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 12 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 599 tỷ đồng) và bán ra gần 8,3 triệu cổ phiếu (trị giá gần 425 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 25 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá gần 11 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/09/2018):

3,149,097.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/09/2018):

985.06 điểm

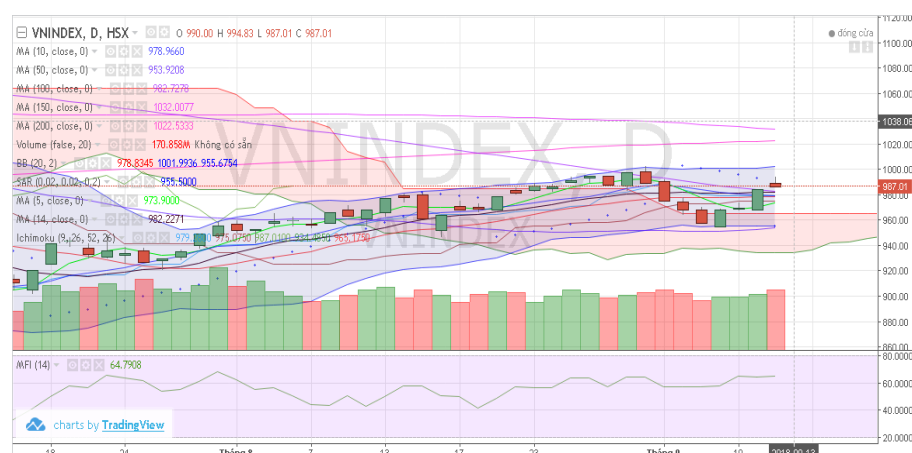
Cập nhật ngày 12/09/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	8.8%	2,679,611,550	103.7	104	0.3	0.3%	605,640	0.25
VIC	8.5%	2,637,707,954	101.2	101.4	0.2	0.2%	629,760	0.17
VCB	7.2%	3,597,768,575	63	62.6	-0.4	-0.6%	1,590,110	-0.45
GAS	6.3%	1,913,950,000	103.5	109	5.5	5.3%	1,239,470	3.29
VNM	6.1%	1,451,453,429	132	132.4	0.4	0.3%	1,342,390	0.18
SAB	4.5%	641,281,186	223	222.8	-0.2	-0.1%	11,530	-0.04
BID	3.8%	3,418,715,334	35.3	34.75	-0.6	-1.6%	2,528,070	-0.59
MSN	3.4%	1,157,373,974	92.5	92.6	0.1	0.1%	314,160	0.04
CTG	3.2%	3,723,404,556	26.95	26.5	-0.5	-1.7%	4,889,210	-0.52
PLX	2.9%	1,293,878,081	70	71	1.0	1.4%	1,294,740	0.41
TCB	2.8%	3,496,592,160	25.4	25	-0.4	-1.6%	1,460,210	-0.44
VRE	2.3%	1,901,078,733	38.3	37.9	-0.4	-1.0%	1,076,040	-0.24
VJC	2.2%	451,343,284	150.5	150	-0.5	-0.3%	480,160	-0.07
BVH	2.1%	680,471,434	95.7	95	-0.7	-0.7%	215,930	-0.15
HPG	1.9%	1,517,079,000	40	39.5	-0.5	-1.3%	5,608,340	-0.24
NVL	1.4%	652,638,750	66.5	67.7	1.2	1.8%	251,290	0.25
MBB	1.3%	1,815,505,363	23	22.75	-0.3	-1.1%	3,318,140	-0.14
MWG	1.2%	323,169,521	120.5	120.9	0.4	0.3%	699,630	0.04
VPB	1.2%	1,497,403,415	24.7	24.5	-0.2	-0.8%	2,781,040	-0.09
HDB	1.2%	980,999,979	37.1	37.1	0.0	0.0%	956,470	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 960 - 980

Vùng kháng cự: 1.000 - 1.020

Xu hướng

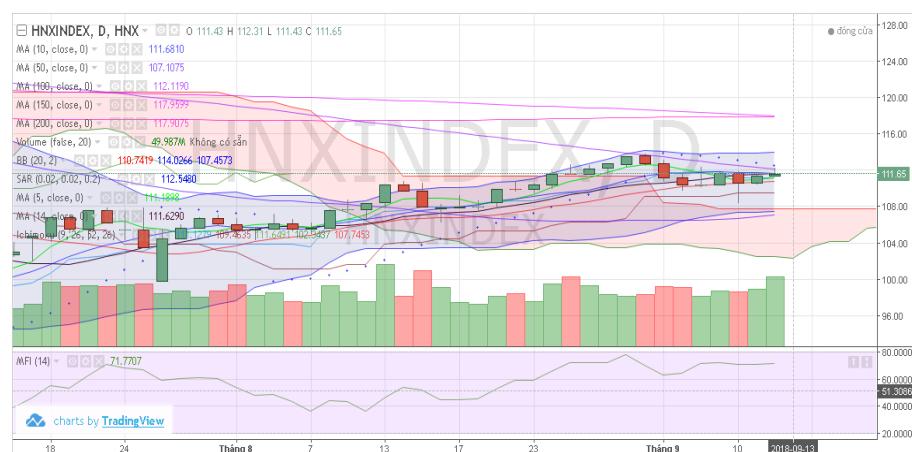
Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 108.0 - 110.0

Vùng kháng cự: 112.0 - 114.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 960 - 980 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 960. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 920 - 940 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.000 - 1.020 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.020. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.040 - 1.060 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 112.0 - 114.0 điểm.

Khuyến nghị:

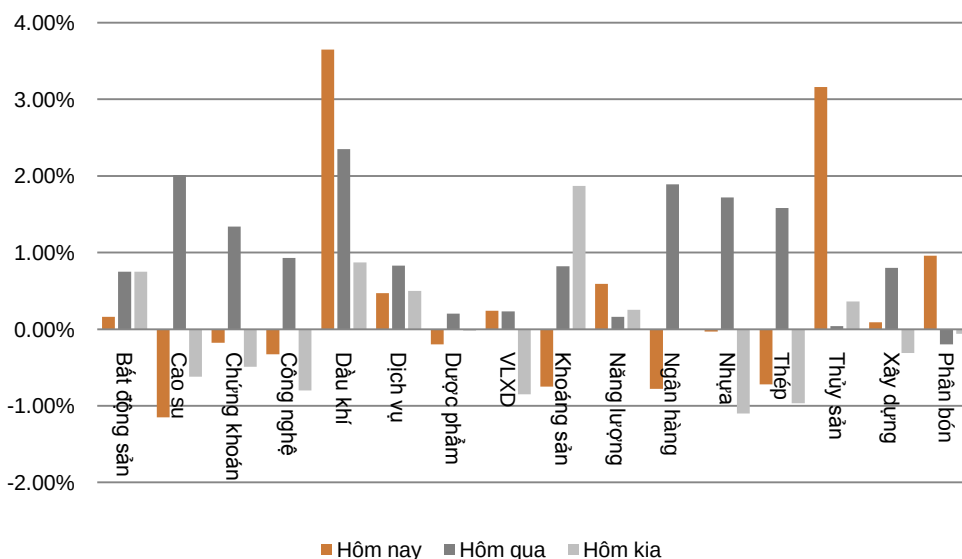
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 108.0 - 110.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 108.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 104.0 - 106.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 112.0 - 114.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 114.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 116.0 - 118.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.16%
Cao su	↓ -1.15%
Chứng khoán	↓ -0.18%
Công nghệ	↓ -0.33%
Dầu khí	↑ 3.65%
Dịch vụ	↑ 0.47%
Dược phẩm	↓ -0.20%
VLXD	↑ 0.24%
Khoáng sản	↓ -0.75%
Năng lượng	↑ 0.59%
Ngân hàng	↓ -0.78%
Nhựa	↓ -0.03%
Thép	↓ -0.72%
Thủy sản	↑ 3.16%
Xây dựng	↑ 0.09%
Phân bón	↑ 0.96%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	103.7	104	↑ 0.3	0.3%	605,640
	VIC	101.2	101.4	↑ 0.2	0.2%	629,760
	VRE	38.3	37.9	↓ -0.4	-1.0%	1,076,040
Chứng khoán	SSI	32.2	31.7	↓ -0.5	-1.6%	4,418,180
	HCM	63.1	62.3	↓ -0.8	-1.3%	178,990
	VCI	61.6	61.5	↓ -0.1	-0.2%	62,240
Dầu khí	GAS	103.5	109	↑ 5.5	5.3%	1,239,470
	PLX	70	71	↑ 1.0	1.4%	1,294,740
	BSR	17.4	17.8	↑ 0.4	2.3%	4,663,300
Ngân hàng	VCB	63	62.6	↓ -0.4	-0.6%	1,590,110
	BID	35.3	34.75	↓ -0.6	-1.6%	2,528,070
	CTG	26.95	26.5	↓ -0.5	-1.7%	4,889,210
Thép	HPG	40	39.5	↓ -0.5	-1.3%	5,608,340
	TVN	9.1	9.1	→ 0.0	0.0%	6,100
	HSG	10.6	10.7	↑ 0.1	0.9%	3,790,600

Cập nhật ngày 12/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↑ 0.07%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -4.17%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 2.92%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↓ -0.63%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 7.37%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↑ 1.85%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 0.34%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 0.13%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -1.56%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 3.43%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↑ 1.99%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 0.77%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 1.67%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 5.81%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 0.69%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 0.88%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 12/09/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	69.7878 ↑	0.66% ↑	1.55% ↑	3.84% ↑	41.55%	12/09/2018
Brent	78.9711 ↓	-0.05% ↑	2.17% ↑	8.73% ↑	43.13%	12/09/2018
Natural gas	2.8446 ↑	0.42% ↑	1.78% ↓	-2.91% ↓	-6.98%	12/09/2018
Gasoline	2.0227 ↑	0.30% ↑	2.93% ↑	0.38% ↑	22.77%	12/09/2018
Heating oil	2.2485 ↓	-0.01% ↑	0.61% ↑	5.20% ↑	27.12%	12/09/2018
Ethanol	1.2983 ↑	0.39% ↑	0.56% ↓	-4.04% ↓	-16.94%	12/09/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	788.0 ↑	0.06% ↓	-0.31% ↑	8.87% ↑	3.47%	12/09/2018
Gold	1,199.5 ↓	-0.04% ↑	0.27% ↑	0.52% ↓	-9.32%	12/09/2018
Silver	14.2 ↑	0.72% ↑	0.16% ↓	-5.15% ↓	-20.01%	12/09/2018
Platinum	788.0 ↑	0.06% ↑	0.64% ↓	-1.26% ↓	-19.35%	12/09/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	3.5 →	0.00% ↑	6.36% ↑	19.39% ↓	-5.65%	12/09/2018
Rubber	150.4 ↑	0.33% ↓	-3.22% ↓	-7.90% ↓	-32.86%	12/09/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-33.20%	12/09/2018
Live Cattle	109.3 ↓	-0.77% ↓	-0.52% ↑	1.96% ↑	1.63%	12/09/2018
Oat	227.4 ↓	-2.73% ↓	-2.73% ↓	-11.87% ↓	-4.86%	12/09/2018
Sugar	11.2 ↓	-0.09% ↑	2.57% ↑	8.45% ↓	-22.05%	12/09/2018
Soybeans	814.5 ↓	-0.52% ↓	-1.34% ↓	-4.57% ↓	-14.54%	12/09/2018
Wheat	495.7 ↑	0.20% ↑	0.39% ↓	-7.09% ↑	18.84%	12/09/2018
Cotton	82.7 ↓	-0.45% ↑	1.16% ↓	-0.58% ↑	18.12%	12/09/2018
Rice	10.6 ↓	-1.57% ↓	-0.56% ↑	3.30% ↓	-17.54%	12/09/2018
Palm Oil	2,213.0 ↓	-0.49% ↓	-1.16% ↑	2.03% ↓	-23.48%	12/09/2018
Cheese	1.7 ↓	-0.42% ↓	-1.89% ↑	6.26% ↓	-0.18%	12/09/2018
Milk	16.1 ↓	-0.92% ↓	-2.48% ↑	7.26% ↓	-1.29%	12/09/2018
Wool	2,088.0 →	0.00% ↓	-0.10% ↑	4.92% ↑	34.19%	12/09/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	11.2 ↓	-0.09% ↑	2.57% ↑	8.45% ↓	-22.05%	12/09/2018
Iron Ore 62% fe	67.8 ↓	-0.57% ↑	1.71% ↓	-1.12% ↓	-9.89%	12/09/2018
Bitumen	3,490.0 ↑	0.06% ↑	5.12% ↑	6.27% ↑	49.15%	12/09/2018
Coal	114.5 ↑	0.10% ↑	1.82% ↑	6.46% ↑	19.06%	12/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
VCB	Mua	Mở	61.4	63.0	79.5	↑ 29.5%	↑ 2.6%	20/08/2018	
Trung bình:							↑ 2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 12/09/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/09/2018	TAC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,613,316 CP	32.9	-1.1 (-3.24%)
12/09/2018	13/09/2018	28/09/2018	VMS	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	6.5	0.5 (8.33%)
#REF!	13/09/2018	n/a	TTT	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	49.9	1.6 (3.31%)
12/09/2018	13/09/2018	28/09/2018	QHW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	n/a	n/a
12/09/2018	13/09/2018	n/a	HTT	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	2.61	0 (0%)
n/a	n/a	12/09/2018	SCI	HNX	Giao dịch bổ sung - 999,995 CP	6.9	0 (0%)
12/09/2018	13/09/2018	03/10/2018	PCC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	12.2	0 (0%)
12/09/2018	13/09/2018	28/09/2018	SJE	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	27.2	0 (0%)
n/a	n/a	12/09/2018	HTK	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,458,710 CP	n/a	n/a
13/09/2018	14/09/2018	01/10/2018	VAV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	n/a	n/a
13/09/2018	14/09/2018	29/09/2018	HID	HOSE	Hợp ĐHCD thường niên 2018	n/a	n/a
13/09/2018	14/09/2018	25/09/2018	RTB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	12.1	0 (0%)
13/09/2018	14/09/2018	01/10/2018	HAM	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
13/09/2018	14/09/2018	05/10/2018	HEM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	14	0.4 (2.94%)
n/a	n/a	13/09/2018	BDC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 21,735,900 CP	n/a	n/a
13/09/2018	14/09/2018	n/a	HSA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2018	29.2	0 (0%)
13/09/2018	14/09/2018	24/09/2018	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
13/09/2018	14/09/2018	10/10/2018	SSC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	58	0 (0%)
n/a	n/a	14/09/2018	VPB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 164,714,380 CP	24.65	0.25 (1.02%)
14/09/2018	17/09/2018	17/10/2018	DNW	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	12.5	0 (0%)
14/09/2018	17/09/2018	09/10/2018	DVH	UPCoM	Hợp ĐHCD bất thường 2018	13.2	1.7 (14.78%)
14/09/2018	17/09/2018	29/09/2018	AAV	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	14.2	-0.8 (-5.33%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.